TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/2026/QĐ-TA	*Tuyên Quang, ngày 17 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh .

2. Thư ký phiên họp: Bà Hồ Quỳnh Trang.

Ngày 17/9/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tổ chức trực tiếp theo quyết định mở phiên họp số: 18/QĐ-TA ngày 11/9/2026 đối với:

Họ và tên: Vàng Văn H; giới tính: Nam; sinh ngày: 21/4/1980; CCCD số: 002080007069, cấp ngày: 25/6/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH - Bộ C1; dân tộc: Giáy; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 08/12; nguyên quán: Thôn B, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn B, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Vàng Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết). Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hoàng Văn V - Trưởng Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lù Seo Q - Phó Trưởng Công an xã Y. Có mặt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang:* Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 30/8/2026, Công an xã Y nhận được đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của Vàng Văn H, Công an xã Y phối hợp với Trạm Y tế xã Y tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể đối với Vàng Văn H.

Kết quả kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Vàng Văn H là dương tính với chất ma tuý nhóm MOP (Morphinne).

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 30/8/2026, Vàng Văn H thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2020, loại ma túy thường sử dụng là H1. Lần gần đây nhất H sử dụng ma túy vào ngày 28/8/2026 ở nhà H, tần suất

sử dụng ma túy khoảng 03 đến 04 lần trên tuần, bằng hình thức hít qua đường hô hấp.

Ngày 30/8/2026, Công an xã Y ban hành Quyết định số: 1052/QĐ-CAX, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với Vàng Văn H.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số: 04/PKQ-TYT ngày 03/9/2026 của Trạm Y tế xã Y, tỉnh Tuyên Quang xác định Vàng Văn H nghiện ma túy (loại Heroin).

Ngày 03/9/2026 Công an xã Y đã giải thích, tư vấn cho Vàng Văn H đăng ký cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên Hinh không đăng ký cai nghiện tự nguyện vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, H xin đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 04/9/2026Công an xã Y đã tiến hành lập biên bản vi phạm số: 04/BB-CAX thể hiện Vàng Văn H có hành vi vi phạm không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện và ban hành Thông báo số: 1069/TB-CAX thông báo cho Vàng Văn H về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 04/9/2026 Công an xã Y hành vi sử dụng ma túy của Vàng Văn H không thuộc trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 04/9/2026 của Công an xã Y đối với Vàng Văn H, H đã được đọc, ghi chép hồ sơ và không có ý kiến bổ sung, chấp hành theo yêu cầu của Công an xã.

Tại Quyết định số: 1068/QĐ-CAX ngày 04/9/2026 của Công an xã Y đã quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Vàng Văn H kể từ ngày 04/9/2026.

Cùng ngày Công an xã Y ra Quyết định số: 1070/QĐ-CAX về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao Vàng Văn H cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 10/9/2026 Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang ra văn bản đề nghị số: 1101/ĐN-CAX, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn H.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn H tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số B, tỉnh Tuyên Quang với thời hạn là 24 tháng.

Vàng Văn H vắng mặt tại phiên họp, tại đơn xin vắng mặt Nguyễn Văn S không có ý kiến gì về việc đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp hôm nay:

Về thủ tục: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Hồ sơ lập đúng đối tượng theo trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 35, khoản 3 Điều 54 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025; Nghị định số: 166/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Điều 55, Điều 59, Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 102 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang áp dụng Điều 29, Điều 35, Điều 37, Điều 38 Luật Phòng chống ma túy số: 120/2025/QH15; khoản 2 Điều 9; Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 106, Điều 107 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Qua xem xét hồ sơ, thủ tục nhận thấy việc đưa Vàng Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Tuyên Quang, chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Tuyên Quang đối với Vàng Văn H của Công an xã Y, với thời hạn là 24 tháng (tính từ ngày 04/9/2026).

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn H, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 3 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Q1 (hợp nhất tại Điều 3 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026) và Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15 thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang.

[2] Tại phiên họp, Vàng Văn H vắng mặt, có yêu cầu xem xét vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của UBTVQH quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại khoản 2 Điều 20 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026) Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định tại khoản 3, khoản 7, khoản 9, khoản 14, khoản 17, khoản 18 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; khoản 2 Điều 20, Điều 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 3, Điều 8, Điều 12, Điều 17, Điều 20, Điều 21, Điều 23 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026); Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 35, Điều 37, Điều 38 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; Nghị định số: 166/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Điều 55, Điều 59, Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 102, Điều 106, Điều 107 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Xét về tính chất, mức độ, tình trạng nghiện ma túy của Vàng Văn H: H là đối tượng nghiện ma túy đã được Trạm Y tế xã Y nghiện ma túy (loại Heroin). Việc H nghiện ma túy sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương trong lĩnh vực quản lý hành chính. Xét thấy Vàng Văn H đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ khả năng để tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và có nguyện vọng được đi cai nghiện bắt buộc do vậy Vàng Văn H là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025. Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm, nhân thân của Vàng Văn H, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho Vàng Văn H cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025.

[7] Xét thấy đề nghị của Công an xã Y và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang tại phiên họp là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 29, Điều 31, Điều 35, Điều 37, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; khoản 3, khoản 7, khoản 9, khoản 14, khoản 17, khoản 18, khoản 24 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/ UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; khoản 2 Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 3, Điều 8, Điều 12, Điều 17, khoản 2 Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026); Điều 106, Điều 107 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang đối với Vàng Văn H, sinh ngày: 21/4/1980; nơi cư trú: Thôn B, xã Y, tỉnh Tuyên Quang *(hiện Vàng Văn H đang được quản lý tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số: 1070/QĐ-CAX ngày 04/9/2026 của Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang)*.

2. Thời hạn chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang là 24 *(hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Vàng Văn H vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án, thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 33 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:
- Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV8, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Y, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang;
- Người bị đề nghị;
- CSCNMT số 2, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh